

MỤC LỤC

ĐẠI GIỚI ĐÀN CẦN NHÌN NHẬN ĐỂ THAY ĐỔI.....	2
DANH XŨNG GIỚI SƯ TRONG GIỚI ĐÀN	9
CHỨC NĂNG GIỚI SƯ TRONG GIỚI ĐÀN.....	11
NHÂN DUYÊN THÀNH TỰU VIỆC THỌ GIỚI	13
CÁC YẾU TỐ QUAN TRỌNG ĐỂ THÀNH TỰU YẾT-MA TRUYỀN GIỚI.....	15
NỘI DUNG GIÁO GIỚI HÀNH NGHI.....	18
TRÌNH TỰ TRUYỀN GIỚI SA DI VÀ SA DI NI	19
TRÌNH TỰ TRUYỀN GIỚI THỨC XOA	21
TRÌNH TỰ TRUYỀN GIỚI TỖ KHEO.....	22
TRÌNH TỰ TRUYỀN GIỚI BẢN PHÁP TỖ KHEO NI.....	24
TRÌNH TỰ TRUYỀN CHÁNH PHÁP YẾT MA TỖ KHEO NI.....	26
TRÌNH TỰ TRUYỀN GIỚI BỒ TÁT.....	28
VĂN CHÚC THỌ GIỚI ĐÀN	30
• BẢN CHỮ HÁN.....	30
• BẢN PHIÊN ÂM.....	32
• BẢN DỊCH NGHĨA	34
NGHI THỨC KHAI MẠC ĐẠI GIỚI ĐÀN	36
PHỤ CHÚ	37
• PHÁP NGŨ QUẢ CHUNG BẢNG	37
• NGHI TRÍCH CHUNG BẢNG.....	39
• NGHI NIÊM CHUYỀN.....	41
• NGHI THỨC TUẦN CHIẾU	43

ĐẠI GIỚI ĐÀN

CẦN NHÌN NHẬN ĐỂ THAY ĐỔI



Truyền-Thọ giới là một Tăng sự mang tính đặc thù của Phật giáo, có vai trò vô cùng quan trọng trong tiến trình nuôi dưỡng năng lực nội hàm của Tỳ-kheo và Tỳ-kheo-ni; quyết định sự thành-bại trong việc tiếp nhận, hành trì và chứng nghiệm giáo pháp của Đức Phật; đồng thời, làm tiền đề phát triển các giá trị hiện thực của đời sống Tăng-già.

Vì thế, khi nghiên cứu về những trường hợp đặc giới, các nhà giải thích Luật của phái Tỳ-bà-sa (*Nhất thiết Hữu bộ*) đã đưa ra 10 trường hợp:

Tự nhiên đặc giới (*Phật và Độc giác, tự chứng ngộ không do Thầy truyền*); **Kiến đế đặc giới** (*Nhập chánh tánh đặc giới, do chứng Thánh đế mà vào Thánh đạo*); **Thiện lai Tỳ-kheo** (*đặc giới trực tiếp với Đức Phật*); **Xác nhận Đức Phật là Đại sư** (*Ngài Đại Ca-diếp*); **Do khéo trả lời** (*Tô-đà-di*); **Do thọ Bát Kinh pháp** (*Ma-ha Ba-xà-ba-đề*); **Do gởi đại diện** (*Tỳ-kheo-ni Pháp Thọ*); **Tam ngữ đặc giới**; **Năm người trì Luật**; **Mười người trì Luật**.

Bảy trường hợp đầu tiên là những trường hợp hy hữu, chỉ xảy ra vào thời Đức Phật và do chính Đức Phật xác nhận. Trường hợp thứ tám là trường hợp Đức Phật khai cho các Tỳ-kheo có thể trực tiếp cho người xuất gia và thọ giới Cụ túc, thông qua việc hướng dẫn giới tử đọc ba lần Quy y Phật, Quy y Pháp, Quy y Tăng¹. Trường hợp thứ chín và thứ mười là trường hợp truyền giới bằng pháp Bạch tứ Yết-ma². Sau khi Đức Phật nhập Niết-bàn,

¹ Theo *luật Ngũ-phần, chương I. Pháp thọ giới, mục Hòa thượng pháp* ghi: “Các Tỳ-kheo, Ta cho phép xuất gia thọ Cụ túc bằng Quy y này”. Nghĩa là dành cho trường hợp khi Đức Phật chưa dạy các Tỳ-kheo cần có Hòa thượng.

² *Luật Ma-ha Tăng-kỳ* (Tập 3, quyển 23. Nói rõ phẩm tạp tụng thứ nhất, mục Thế thức thọ Cụ túc); *luật Ngũ-phần* (chương I. Pháp thọ giới, mục Hòa thượng pháp).

Bạch tứ Yết-ma là trường hợp duy nhất khiến cho các giới tử đắc giới Cụ túc³.

1. Pháp thức truyền giới Cụ túc thời Đức Phật⁴.

Căn cứ vào nội dung quảng Luật, mặc dù chưa khái quát thành nghi thức Truyền giới cụ thể, nhưng theo tinh thần “*tùy phạm tùy chế*” và quá trình chế định các vấn đề liên quan đến việc thọ giới, đại khái có thể tổng hợp thành các trình tự như sau:

- Đầu tiên, cần phải kết Cương giới để truyền giới.
- Dẫn người muốn thọ giới ra ngoài giới, cỡi y phục để khám. Việc này khiến cho họ hổ thẹn, nên không duy trì được sự phát tâm cầu giới. Về sau, Đức Phật chế định, không được lộ hình như vậy để khám rồi truyền giới, mà cho phép hỏi mười ba nạn sự.
 - Cho giới tử đứng chỗ mắt thấy, tai không nghe. Giới sư tác pháp Đơn bạch sai thầy Giáo thọ.
 - Thầy Giáo thọ hướng dẫn và hỏi giới tử về các Già-nạn.
 - Thầy Giáo thọ tác pháp Đơn bạch xin Tăng cho giới tử vào.
 - Thầy Giáo thọ hướng dẫn giới tử bạch Tăng xin giới.
 - Thầy Yết-ma tác pháp Đơn bạch xin Tăng hỏi giới tử về các Già-nạn.
 - Thầy Yết-ma tác pháp Bạch tứ truyền giới Cụ túc.
 - Truyền tứ khí và tứ Y.

³ *Yết-ma Chỉ nam, quyển 3, chương III. Độ người thọ giới, mục Pháp thọ giới Tỳ-kheo và Chú giải luật Thiện-kiến, quyển 7.*

Kinh Tỳ-ni Mâu, quyển 1 ghi: “*Từ nay về sau, bỏ pháp Tam ngữ Yết-ma. Phải Bạch tứ Yết-ma trước 10 vị Tăng mới cho phép thọ cụ*”.

⁴ *Theo luật Tứ-phần, chương I. Thọ giới, mục Pháp thức truyền giới Cụ túc.*

✚ Đối chiếu các bộ Luật khác⁵:

❖ Giống nhau:

- Hướng dẫn giới tử thọ y trước⁶.
- Thầy Giáo thọ hướng dẫn vấn-đáp và xác nhận tư cách thọ giới của giới tử, thông qua việc khảo sát các Già-nạn.
- Thống nhất việc đăc giới Cụ túc của giới tử, bằng pháp Yết-ma Bạch tứ và thầy Yết-ma chịu trách nhiệm Bình pháp.
- Sau khi phát sanh Vô tác Giới thể, Giới sư truyền giới tướng (*lược truyền tứ Khí*) và tứ Y⁷. Các bộ Luật đều tiến hành truyền tứ Khí trước, tứ Y sau, nhưng luật Thập-tụng thì ngược lại.

❖ Khác nhau:

- Đa số các bộ Luật đều đồng ý về việc đại Tăng tác pháp sai thầy Giáo thọ bằng pháp Yết-ma Đơn bạch, riêng luật Thập-tụng thì sai thầy Giáo thọ bằng pháp Yết-ma Bạch nhị.
- Sau khi thầy Giáo thọ hướng dẫn và hỏi giới tử về các Già-nạn xong thì bảo giới tử vào trong Tăng: Luật Thập-tụng không đề cập phân đoạn này; Luật Tứ-phần và luật Pa-li thực hiện bằng pháp Đơn bạch, do thầy Giáo thọ tác pháp; luật Ngũ-phần cũng thực hiện bằng pháp Đơn bạch, nhưng do thầy Yết-ma tác pháp; luật Ma-ha Tăng-kỳ cũng do thầy Yết-ma tác pháp nhưng thực hiện bằng pháp Bạch nhị.
- Giới tử bạch Tăng xin giới: Các bộ Luật đều đồng ý phân đoạn này là do thầy Giáo thọ trực tiếp hướng dẫn, nhưng theo luật Pa-li thì giới tử phải tự dâng lời tác bạch. Luật Ma-ha Tăng-kỳ phụ thêm, trước khi hướng dẫn giới tử xin giới thì thầy Yết-ma tác pháp Bạch nhị để thông qua sự việc trên.

⁵ Đối chiếu với *luật Ngũ-phần, luật Ma-ha Tăng-kỳ, luật Thập-tụng và luật Pa-li*.

⁶ Theo *luật Tứ-phần, chương VI. Y, mục Đàn việc thí y*, ý nghĩa nguyên thi của ba y mà Đức Phật chế định là dùng để che thân.

⁷ Theo *Phật Quang Đại Từ Điển*, tứ Y còn gọi là tứ Thánh chủng, nghĩa là bốn hạt giống của bậc Thánh. Đây là bốn chỗ nương tựa căn bản cho đời sống Phạm hạnh, vị Tỳ-kheo nương theo đây mà được xuất gia, thọ giới Cụ túc, thành phẩm chất Tỳ-kheo.

- Nếu như các bộ Luật đều đồng ý việc ở giữa đại Tăng, thầy Yết-ma tác pháp Đơn bạch để xin Tăng hỏi giới tử về các Già-nạn thì luật Thập-tụng chú thích phân đoạn này là do thầy Giáo thọ tác pháp.

- Theo luật Ma-ha Tăng-kỳ, thầy Yết-ma tác pháp Đơn bạch chấp nhận để Hòa thượng truyền tứ Y, các bộ Luật còn lại thì không thấy đề cập.

2. Pháp thức truyền giới Cụ túc thời hiện đại⁸.

Pháp thức truyền giới Cụ túc thời hiện đại tương đồng với pháp thức truyền giới Cụ túc của luật Tứ-phần. Bên cạnh đó, cũng bổ sung một vài phân đoạn như sau:

- Hướng dẫn giới tử thỉnh Giới sư⁹.
- Hòa thượng đàn đầu khai đạo¹⁰.

Nhìn chung, pháp thức truyền giới Cụ túc ở mỗi bộ Luật đều có điểm dị biệt (*nghĩa là thêm-bớt các mục hoặc thay đổi thứ tự*). Nguyên nhân dẫn đến sự khác nhau này là do sự hành trì riêng biệt của hành giả các bộ phái, có sự chi phối của các yếu tố như: Phong tục tập quán, vị trí địa lý, sự thích nghi theo từng địa phương, điều kiện cần,...

Tuy nhiên, từ các bộ luật Tứ-phần, Ngũ-phần, Ma-ha Tăng-kỳ, Thập-tụng và Pa-li, chúng ta dễ dàng nhìn nhận được 5 điểm cơ bản giữa các bộ, tương ứng với pháp thức truyền giới Cụ túc thời hiện đại. Điều này chứng tỏ rằng, trải qua gần 30 thế kỷ truyền thừa, chuyển biến qua nhiều vùng Văn hoá lớn-nhỏ khác nhau, nhiều lần chỉnh sửa bổ sung, nhưng những giá trị cốt lõi vẫn không thay đổi. Năm điểm đó là:

- Nơi bình xứ, kiểm xét tư cách thọ giới của giới tử, bằng việc hướng dẫn và hỏi giới tử về các Già-nạn.
- Hướng dẫn giới tử bạch Tăng xin giới.

⁸ *Việt Nam Truyền Giới Chánh Phạm*, do Giới Đài Viện chùa Huệ Nghiêm biên soạn.

⁹ Theo *luật Ma-ha Tăng-kỳ* và *luật Thập-tụng*, người thọ giới trước phải vào trong chúng Tăng thỉnh Hòa thượng. Quảng Luật không thấy đề cập đến văn thỉnh A-xà-lê và Tôn chứng. *Luận A-tỳ-đàm* có pháp thỉnh hai vị A-xà-lê, nên căn cứ theo văn thỉnh Hòa thượng mà đối chiếu; văn thỉnh Tôn chứng cũng giống như vậy.

¹⁰ Khuyến tấn giới tử về việc thọ giới và trì giới; làm thế nào để phát tâm thọ giới bạch thượng; nói về uy lực của Bạch tứ Yết-ma để thành tựu Vô tác Giới thể.

- Ở giữa Tăng, hỏi giới tử về các Già-nạn.
- Tác pháp Bạch tứ Yết-ma truyền giới Cụ túc.
- Truyền tứ Khí và tứ Y.

3. Tiêu chuẩn cụ thể của việc truyền giới Cụ túc.

Nguyên lý cơ bản để xác định sự thành tựu của Tăng sự truyền giới Cụ túc chính là quá trình diễn biến của ba giai đoạn Yết-ma (*gia hành, căn bản và hậu khởi*), được chi phối bởi nhiều yếu tố. Trong đó, có ba yếu tố quan trọng:

❖ Về Giới sư:

- Giới sư là những vị thanh tu thực đức, đỉnh đặc oai nghi.
- Am tường về tạng Luật, nhất là thông suốt các pháp Yết-ma.
- Không phạm vào thiên giới Ba-la-di.
- Không tạo tác các hành động, khiến dư luận thế gian cơ hiềm, hoặc khiến người khác khởi ý nghĩ phán xét về Phạm hạnh, dựa trên ba phương diện thấy-nghe-nghi.

❖ Về Giới đàn:

- Giới đàn được tổ chức trang nghiêm về hình thức lẫn nội dung.
- Bố trí chỗ ngồi của Giới sư phải thể hiện được sự hòa hợp và có thể thấy giới tử trong suốt quá trình tác pháp Yết-ma.
- Quan trọng là kết Cương giới như pháp (*nghĩa là kết tam trùng Cương giới hoặc Tiểu giới truyền giới*).

❖ Về Giới tử:

- Giới tử cần được hoàn bị tư cách của người thọ giới, đặc biệt là không phạm vào 1 trong 13 nạn.
- Đầy đủ tư cụ thọ giới (*ba y, bát, tọa cụ, đũa lọc nước*).
- Phát tâm đồng mãnh cầu thọ giới pháp.

4. Hiện trạng việc truyền giới ở các Giới đàn.

Thực trạng ngày nay, trong công tác tổ chức Giới đàn vẫn còn tồn đọng nhiều vấn đề bất cập, chưa có sự nhất quán triệt để, cụ thể như:

- Chú trọng hình thức hơn nội dung. Nghĩa là Giới đàn chỉ tập trung nâng cao về quy mô tổ chức, sức ảnh hưởng, mức độ lan tỏa,... mà không đảm bảo thực hiện mục tiêu cốt lõi của Giới đàn.

- Ví như, xác định được mục tiêu tổ chức Giới đàn là để giới tử đắc giới, nhưng không biết phải làm thế nào để tác pháp Yết-ma truyền giới như pháp.

- Chỉ đối chiếu tiền lệ để tổ chức Giới đàn, nhưng không quyết đoán được sự đúng-sai, cần thiết hay không cần thiết.

- Bố trí chỗ ngồi của Tam sư và Thất chứng có sự phân biệt cao-thấp quá rõ rệt, khiến những người nhìn thấy sanh tâm phân biệt và nghi ngờ về sự hòa hợp của Giới sư, ảnh hưởng trực tiếp đến việc tác pháp Yết-ma.

- Ban Kiến đàn không đảm bảo sự thanh tịnh tuyệt đối của Giới sư, vì một nguyên do nào đó, mà chúng ta cho là hợp lý.

- Giới sư tự ý rời khỏi Giới trường, bỏ trống vị trí, không có người đại vị mà vẫn tác pháp Yết-ma.

- Ban Kiến đàn, các ban phục vụ công tác Giới đàn, các thành viên chủ chốt không có sự hiểu biết nhất định về pháp Yết-ma truyền giới, cho nên:

+ Ngang nhiên đi vào phạm vi Giới trường trong khi các Giới sư đang tác pháp và cho rằng đây là điều bình thường (*trong công tác kiểm tra, quản lý*).

+ Không kiểm soát ban Thông tin truyền thông, để họ tự ý vào Giới trường quay phim, chụp ảnh, bất kể thời gian, không gian.

+ Ban Quản giới tử sắp xếp giới tử đàn tiếp theo đứng vào phạm vi Giới trường, rút ngắn đoạn đường di chuyển.

+ Bố trí giới tử đã tác pháp xong ngồi trong phạm vi Giới trường, có các hoạt động cá nhân ra-vào đàn, làm mất sự trang nghiêm và không đảm bảo sự hòa hợp như pháp trong khi Giới sư đang tác pháp Yết-ma cho giới tử ở đàn tiếp theo.

- Tổ chức khoa thi khảo hạch giới tử qua loa, chiếu lệ, không có các tiêu chí cụ thể theo đặc thù riêng biệt của các đàn truyền giới.

- Không tổ chức họp Hội đồng Thập sư để thống nhất các vấn đề liên quan đến việc truyền giới. Tùy tiện thay đổi Nghi thức truyền giới, tự ý thêm-bớt các phân đoạn mà không thấu suốt được sự đúng-sai, hợp pháp-phi pháp.

- Giới sư tấn đàn quá số người quy định, nghĩa là tác pháp Yết-ma từ bốn giới tử trở lên.
- Thời gian truyền giới không thích hợp, hoặc bắt đầu quá sớm, hoặc truyền giới quá trễ, khiến Giới sư mỏi mệt, xao lãng việc truyền giới và giới tử không phát tâm đồng mãnh thọ giới.
- Thầy Yết-ma tác pháp sơ lược, hỏi các Già-nạn quá nhanh, khiến giới tử không nghe và trả lời rõ ràng; hoặc đọc nhanh lời văn Yết-ma, làm đảo lộn thứ tự lời bạch- lời văn Yết-ma.

KẾT LUẬN

- Muốn giới tử đắc giới như pháp, không phải là một việc làm dễ dàng, mà đòi hỏi có sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa các Giới sư, lâu thông các văn bản truyền giới đã có sẵn; các ban phục vụ công tác Giới đàn phải có sự hiểu biết nhất định về các pháp Yết-ma.
- Giới tử không thể nào đắc giới khi chỉ dựa vào những lời nói sáo rỗng, mà phải chuyển tải những ý tưởng từ kế hoạch tổ chức Giới đàn thành những việc làm thiết thực và đúng pháp.
- Thống nhất văn bản Nghi thức truyền giới, nhằm tạo sự đồng bộ xuyên suốt trong quá trình thực hiện.
- Triển khai diễn tập phương thức đăng đàn, giúp các giới tử nắm rõ trình tự thọ giới và phát khởi mạnh mẽ tâm cầu thọ giới pháp.
- Vì thế, xây dựng tư tưởng nhìn nhận khuyết điểm xảy ra trong các Giới đàn, để chỉnh sửa bổ sung, hướng đến một Giới đàn lý tưởng, giúp giới tử đắc giới như pháp là một việc làm quan trọng, mang tính thực tế và cấp thiết.



DANH XƯNG

GIỚI SƯ TRONG GIỚI ĐÀN



1. TUYÊN LUẬT SƯ:

Tuyên: Chỉ cho Luật sư Đạo Tuyên (596-667) đời nhà Đường (618-906).

Theo kinh Bảo Vân, đầy đủ 10 pháp thì gọi là Luật sư:

- Giỏi về diễn giải duyên khởi của Tỳ-ni.
- Giỏi về cắt nghĩa thâm ý của Tỳ-ni.
- Giỏi về diễn đạt sự vi tế trong Tỳ-ni.
- Giỏi nói về lợi ích của Tỳ-ni.
- Giỏi thuật về tánh tội của Tỳ-ni.
- Giỏi thuật giải luật chế định trọng giới trong Tỳ-ni.
- Giỏi về thuyết giảng nhân duyên chế giới.
- Giỏi về chuyên trì nội điển tạng Kinh.
- Giỏi về thuyết giảng Bích-chi Tỳ-ni.
- Giỏi về thuyết giảng Bồ-tát Tỳ-ni.

2. ĐẮC GIỚI HÒA THƯỢNG:

Hòa thượng phiên âm là Ô-ba-đà-da hay Ưu-ba-đà-da, Hán dịch là Thân giáo sư, Bôn sư, Lục sanh.

Đắc giới Hòa thượng còn được gọi là Đàn đầu Hòa thượng (*trú xứ truyền giới có thiết lập Giới đài*), hoặc Đường đầu Hòa thượng (*trú xứ truyền giới không thiết lập Giới đài, mà chỉ sử dụng một khu vực hay công trình để kết Giới trường truyền giới*).

Đắc giới Hòa thượng là những bậc thanh tu thạc đức, Phạm hạnh trang nghiêm, là người thí giới Cụ túc cho các giới tử.

Từ các bộ luật Tứ-phần, Ngũ-phần, Ma-ha Tăng-kỳ, Thập-tụng, Căn bản, Pali, quy định về tư cách làm thầy, có 5 điều chính yếu:

- *Đủ 10 tuổi hạ.*
- *Biết rõ các trường hợp trì-phạm, khinh-trọng của Giới luật.*
- *Kiến thức rộng rãi.*
- *Có khả năng giải quyết tâm tư khúc mắc của đệ tử.*
- *Có khả năng đoạn trừ tà kiến cho đệ tử.*

3. YẾT-MA A-XÀ-LÊ:

Còn gọi là thầy Bình pháp. Các vị này am tường Luật tạng, giới đức thanh tịnh, nhất là thông hiểu Giới đàn Tăng, làm gạch nối giữa Giới sư (*Tôn chứng Tăng-già*) và giới tử. Tất cả phép tắc Tăng sự trong Giới đàn đều do vị này bạch hỏi.

4. GIÁO THỌ A-XÀ-LÊ:

Còn gọi là Giáo thọ sư. Do các vị tinh thông Giới luật, niên lạc giới đức đảm nhận. Nếu Giới đàn đông giới tử thì có thể thỉnh hai vị Giáo thọ (*Nội đàn và Ngoại đàn*).

5. TÔN CHỨNG TĂNG-GIÀ:

Giới đàn phải có đủ bảy vị Tôn chứng. Các vị đều từ năm tuổi hạ trở lên, giữ gìn Phạm hạnh trang nghiêm.

6. DẪN THỈNH SƯ:

Các vị thanh tu tịnh đức, không những am tường Luật nghi mà còn thông suốt về Nghi lễ Thiên môn Phật giáo.

7. GIÁM ĐÀN SƯ:

Còn gọi là Oai nghi sư. Các vị đều là người có đức hạnh, tự mình đoạn chánh, khuyến hóa các giới tử học theo.



CHỨC NĂNG

GIỚI SƯ TRONG GIỚI ĐÀN



1. TUYÊN LUẬT SƯ:

- **Tuyên Luật sư đại diện cho Ngài Đạo Tuyên giám Luật trong Giới đàn** (tuân theo giáo nghĩa Quảng Luật Tứ-phần, quán sát thứ tiết tiến hành Tăng sự truyền giới, đảm bảo quá trình truyền giới được diễn ra như pháp, không để xuất hiện phi tướng yết-ma)

- **Khai đạo cho giới tử** (giảng giải cốt yếu giúp giới tử tỏ bày diệu nghĩa của giới pháp; tuyên dương Luật học; ý thức được tầm quan trọng của việc đắc giới; sự chuẩn bị khi đăng đàn truyền giới; làm thế nào để phát tâm cầu thọ giới bậc thượng; công năng, uy lực của pháp yết-ma và cách thức giữ gìn Giới thể).

2. ĐẮC GIỚI HÒA THƯỢNG:

- Người đứng ra làm Thầy, để giới tử nương theo cầu thọ giới Cụ túc; chịu trách nhiệm dạy dỗ trực tiếp trước và sau khi giới tử đắc giới.

- Tuy là người giới đức thanh cao, niên lạc trưởng thượng, nhưng không có quyền biểu quyết (nghĩa là đáp “thành” hay “không thành”) trong khi tác pháp Bạch tứ yết-ma truyền giới.

3. YẾT-MA A-XÀ-LÊ:

- Thầy Yết-ma là cầu nối quan trọng giữa Giới sư và giới tử. Đảm nhận việc xướng bạch tác pháp yết-ma; chịu trách nhiệm trực tiếp về việc đảm bảo Căn bản nghiệp đạo của Tăng sự truyền giới thành tựu như pháp.

- Do thầy Yết-ma làm người Bình pháp nên không có trách nhiệm và quyền hạn biểu quyết Tăng sự.

4. GIÁO THỌ A-XÀ-LÊ:

- Thầy dạy dỗ oai nghi, phép tắc trong Giới đàn; người hướng đạo khai diễn vấn nạn giới tử.

- Hướng dẫn giới tử cách thức vấn-đáp khi được hỏi các già-nạn; giám sát và xác nhận tư cách thọ giới của giới tử trước khi dẫn vào trình bạch chư Giới sư.

- Do thầy Giáo thọ chỉ đảm nhận việc dạy dỗ nên không có quyền hạn biểu quyết khi tiến hành tác pháp yết-ma.

5. TÔN CHỨNG TĂNG-GIÀ:

- Người có quyền cao nhất trong việc chấp thuận hay phủ quyết Tăng sự truyền giới chính là bảy vị Tôn chứng Tăng-già. Nói cách khác, giới tử được thọ giới hay không được thọ giới là nhờ vào sự xác nhận của bảy vị Tôn chứng.

- Bảy vị Tôn chứng có trách nhiệm căn cứ vào tạng Luật để quan sát, thẩm xét và xác nhận tư cách thọ giới của giới tử lần cuối cùng trong lúc tác pháp yết-ma.

6. DẪN THỈNH SƯ:

- Đối với các Giới đàn có số lượng giới tử ít, thường thì một trong bảy vị Tôn chứng sẽ đảm nhận luôn trách nhiệm của Dẫn thỉnh, nghĩa là hướng dẫn thứ tiết đăng đàn. Nếu Giới đàn có số lượng giới tử đông thì cần phải có hai hoặc bốn vị Dẫn thỉnh.

- Tuy không nằm trong túc số Tăng, không có quyền biểu quyết, nhưng Dẫn thỉnh đóng vai trò quan trọng không kém.

- Dẫn thỉnh có trách nhiệm hướng dẫn giới tử thực hành các nghi thức và phép tắc như: pháp thức đăng đàn, lễ sám, thỉnh Giới sư, thọ y-bát,... hỗ trợ Giới sư quan sát khu vực truyền giới, kiện toàn các yếu tố như pháp và đảm bảo không có sự xuất hiện của phi tướng yết-ma.

7. GIÁM ĐÀN SƯ:

Các vị này có trách nhiệm giám sát việc thực hành phép tắc nghi thức truyền giới, đồng thời thể hiện tướng oai nghiêm thanh tịnh của Giới đàn.



NHÂN DUYÊN

THÀNH TỰU VIỆC THỌ GIỚI

(Năm duyên: Người thọ giới; cảnh thọ giới; phát tâm cầu giới; tâm-cảnh tương ưng; sự thành tựu)



1. NGƯỜI THỌ GIỚI:

Gồm 5 yếu tố:

- Loài người (*chỉ có loài người thọ giới mới đắc giới, những loài khác thì không thành*).
- Đầy đủ các căn (*nếu thân có các bệnh như mù, điếc, cụt tay, cuồng loạn, ... một trăm bốn mươi loại bệnh chương đều không đúng pháp*).
- Thân thanh tịnh (*người tại gia từ khi hiểu biết đến khi sắp thọ giới không có mười ba nạn*).
- Đầy đủ các tướng xuất gia (*cạo tóc, khoác ca-sa*).
- Đã được một phần giới pháp (*nghĩa là từng thọ mười giới. Trong Luật tạng, không truyền Sa-di mà trực tiếp truyền Cụ túc thì người thọ cũng đắc giới, nhưng người truyền phạm tội*).

2. CẢNH THỌ GIỚI:

Gồm 6 yếu tố:

- Kết giới thành tựu: Cương giới là chỗ nương của yết-ma. Nếu kết giới không thành thì pháp không thành tựu. Cần biết rõ tiêu tướng cương giới, xác định đúng pháp-phi pháp.
- Tăng là tập thể Bình pháp: Vì yết-ma chẳng phải là Bình pháp riêng của một vài người nào.
- Túc số đủ như pháp: Nếu thiếu một người thì phi pháp Tỳ-ni. Vùng Phật pháp phát triển thì truyền giới Cụ túc phải đủ 10 vị; vùng Phật pháp không phát triển thì phải đủ 5 vị.
- Trong cương giới, Tăng hòa hợp: Để tránh lỗi biệt chúng.

- Bạch tứ yết-ma như pháp: Trừ lỗi nói lầm lẫn, đọc quá nhanh, không rõ ràng, không rành mạch, sai thứ tự bạch yết-ma.

- Tư cụ đầy đủ: Nếu không có y-bát, mà mượn y-bát thì không gọi là thọ giới Cụ túc.

3. PHÁT TÂM THỌ GIỚI:

Người không có tâm, không xin thọ giới thì không thành thọ giới (Vì người thọ không phát tâm khát ngưỡng Giới pháp; trường hợp thối tâm cũng như vậy).

4. TÂM-CẢNH TƯƠNG ƯNG:

- Tâm không tương ứng với cảnh là ngủ, say, cuồng, vô tâm thọ giới.

- Không đúng pháp bạch mà tác bạch, không đúng yết-ma mà yết-ma, Tăng phi pháp, khiến người thọ giới không phát tâm. Đây gọi là cảnh không tương xứng với tâm.

5. SỰ THÀNH TỰU:

Trình tự truyền giới được diễn ra như pháp (*chín pháp: Thỉnh sư, bố trí nơi thọ giới, sai Giáo thọ, đến thấy hỏi, kêu nhập chúng, dạy khiến xin, Giới sư bạch, kiểm xét già-nạn, bạch tứ yết-ma*).



CÁC YẾU TỐ QUAN TRỌNG ĐỂ THÀNH TỰU YẾT-MA TRUYỀN GIỚI



Để giới tử phát sinh Giới thể vô biểu, Giới sư cần tác pháp Bạch tứ yết-ma. Nhưng, muốn yết-ma thành tựu, cần hội đủ bốn yếu tố: Giới thành tựu (*Giới trường được kết đúng pháp*); Sự thành tựu (*Giới tử không có các trường hợp trở ngại*); Tăng thành tựu (*Tăng đủ túc số*) và Yết-ma thành tựu (*Bạch tứ yết-ma đúng pháp*).

1. GIỚI THÀNH TỰU:

- Mọi hành sự của chư Giới sư phải được tiến hành trong Cương giới đã ấn định, để tránh trường hợp Tăng bị chia rẽ.
- Nếu trú xứ có Giới trường thì lên Giới trường tác pháp. Trường hợp tác pháp trong Giới trường gặp trở ngại thì Giới sư có thể kết Tiểu giới để truyền giới.
- Nếu như nơi truyền giới là Chánh điện thì phải bố trí chỗ ngồi của Giới sư tách biệt với Đức Phật, vì đây là công việc của Tăng.

2. TĂNG THÀNH TỰU:

- Túc số Tăng tác pháp yết-ma truyền giới Cụ túc là 10 vị, còn đủ tư cách, không phạm các học xứ, nếu có thì đã sám hối như pháp, trừ thiên Ba-la-di. Ở vùng biên địa thì 5 vị Tỳ-kheo thanh tịnh, trong đó có một vị rành các pháp yết-ma làm thầy Yết-ma, bốn vị còn lại làm Tôn chứng Tăng-già.
- Các vị Giới sư vân tập vào phạm vi cương giới đã ấn định, không được ngồi quá xa nhau, hoặc khuất mặt.

3. YẾT-MA THÀNH TỰU:

- Khi tác pháp yết-ma mà có vị Tỳ-kheo nào trong bảy vị Tôn chứng phủ quyết thì yết-ma không thành. Giới tử cũng có quyền phủ quyết, nếu như thôi chí, không muốn thọ giới nữa.

- Đối tượng yết-ma là giới tử, nên mỗi lần tác pháp chỉ một giới tử. Nhưng do nhiều nguyên nhân khác nhau, giới tử quá đông, để không mất nhiều thời gian thì có thể truyền tối đa một đàn là 3 vị giới tử.

4. SỰ THÀNH TỰU:

- Sự thành tựu là những già-nạn hay các trở ngại đối với giới tử. Các già-nạn thường được Hòa thượng Bổn sư kiểm duyệt trước. Đến khi truyền giới, thầy Yết-ma hỏi lại lần nữa, nhằm xác nhận tư cách của giới tử. Các già-nạn được hỏi và trả lời một cách minh bạch. Nếu như tác pháp yết-ma như pháp, Giới sư thanh tịnh, mà giới tử phạm vào già-nạn thì yết-ma không thành tựu, giới tử không đắc giới.

- Theo luật Tứ-phần, trước khi truyền giới Cụ túc, phải hỏi 13 già-nạn (*tiếng Phạn là Antaraykadhama, Hán dịch là già-nạn, chương pháp, hay chương Thánh quả*), vì những điều này trở ngại việc chứng đắc Thánh quả.

Già-nạn là 16 già và 13 nạn. Già là chỉ cho những điều ác không phát sinh từ tự tánh, nhưng đối với Giới luật vẫn có tội, nên phải ngăn. Nạn là những điều ác của tự tánh.

Mười ba nạn:

1. Phạm biên tội: Trước đã từng thọ giới Cụ túc, nhưng phạm Ba-la-di.
2. Làm hạnh nhơ với Tỳ-kheo-ni: Lúc còn tịnh nhân phá Phạm hạnh Tỳ-kheo-ni.
3. Tặc tâm thọ giới: Tịnh nhân lén nghe pháp yết-ma của Tăng hoặc không phải Tỳ-kheo, tự nhận là Tỳ-kheo, cố ý tham dự các Tăng sự.
4. Phá nội-ngoại đạo: Trước ở ngoại đạo, sau xuất gia, một thời gian trở về ngoại đạo, bây giờ lại muốn xuất gia.
5. Ác tâm làm thân Phật ra huyết: Đức Phật không còn, nhưng ai có ác tâm phá hủy kinh tượng, cũng đồng với việc làm thân Phật ra huyết.
6. Hoàng môn: Năm loại: Sanh (*sanh ra không có nam-nữ căn, hoặc căn không phát triển*), kiền (*bị thiếu*), đố (*thấy người khác hành dâm, ghen tức, nam căn bên đối*), biến (*dâm tâm thúc đẩy, muốn*

hành dâm, nhưng khi giao hợp thì nam căn biến đổi), bán (một tháng có 15 ngày nam căn biến đổi, trở thành bất lực).

7. Giết cha.
8. Giết mẹ.
9. Giết A-la-hán: Nếu giết người chứng quả Tu-đà-hoàn, Tu-đà-hàm, A-na-hàm thì còn có thể cho sám hối; nhưng giết bậc A-la-hán thì không cho sám hối.
10. Phá Hòa hợp Tăng¹⁵ (*Ngài Đạo Tuyên cho rằng: chỉ có phá pháp luân Tăng mới là chướng pháp*).
11. Phi nhân: Các loài A-tu-la, Dạ-xoa, Càn-thát-bà,... hiện thân người.
12. Súc sanh: Các loài súc sanh có khả năng biến hóa thành thân người.
13. Nhị hình: Trên cùng một thân nhưng có cả nam căn và nữ căn.

+ Mười sáu khinh già:

1. Không biết tên mình.
2. Không biết tên Hòa thượng.
3. Chưa đủ 20 tuổi.
4. Không đủ ba y.
5. Không đủ bát.
6. Cha không cho thọ giới.
7. Mẹ không cho thọ giới.
8. Người đang mắc nợ.
9. Làm nô bộc cho người.
10. Đang làm quan.
11. Không phải trọng phu (*chỉ cho người có khả năng chịu đựng đủ 10 việc: lạnh, nóng, gió, mưa, đói, khát, giữ giới, ngày ăn một bữa, nhẫn chịu được lời nói ác, độc trùng*).
12. Người mắc bệnh cùi hủi, lở loét.
13. Người bệnh ung thư.
14. Người bệnh bạch lại.
15. Người bệnh đau đầu.
16. Người bệnh điên cuồng.

~~~~●~~~~

# NỘI DUNG

# GIÁO GIỚI HÀNH NGHỊ



- Khái quát tầm quan trọng của việc đăng đàn thọ giới.
- Hướng dẫn cách ứng đáp các khẩu hiệu:
  - + Khi được gọi, phải đáp “*Mô Phật*” hoặc “*Nam Mô Phật*”.
  - + Khi Giới sư dạy xong, phải đáp “*Y giáo phụng hành*”.
  - + Khởi thân, Hồ quỳ hiệp chương, khấu thủ,...
- Hướng dẫn giới tử cách ra-vào, tiến-thoái khi lên đàn.
- Cách thức chấp tay và lễ lạy khi nghe hiệu lệnh kiền-chùy (*nghe tiếng kiền-chùy tất cả cùng lễ; nghe tiếng thức kiền-chùy tất cả cùng đứng dậy và chấp tay cúi đầu*).
- Hướng dẫn giới tử thỉnh chư Giới sư (*Lưu ý: đọc rõ ràng pháp danh của mình; giọng điệu khi bạch văn thỉnh sư*).
- Giải thích ý nghĩa và thực tập vấn-đáp các già-nạn (*Lưu ý: nhấn mạnh 13 nạn*).
- Hướng dẫn cách thức và diễn tập giải Y mạn, thọ ba y, bát, tọa cụ, đũa lọc nước (*Lưu ý: mở rộng phương thức hành trì các tư cụ trong đời sống người xuất gia*).
- Khuyến tấn các giới tử giữ gìn thân-khẩu-ý thanh tịnh để chuẩn bị tiếp nhận Giới thể.



# TRÌNH TỰ TRUYỀN GIỚI SA DI VÀ SA DI NI



- Các nghi thức bạch thỉnh Giới sư quang lâm Trượng đường, tề nghệ Tổ đường, Phật tiền, Giới trường, niêm hương đánh lễ Tam bảo, cử sám pháp, thăng tòa, khai Luật kệ,... như *Việt Nam Truyền Giới Chánh Phạm* đã trình bày rõ. Đối chiếu thực hiện các nghi thức, có thể linh hoạt ứng dụng theo điều kiện thời gian và hoàn cảnh của mỗi Giới đàn.

- Sau khi Giới sư an tọa, Dẫn thỉnh hướng dẫn các giới tử vào phạm vi Giới trường cung thỉnh Tam sư (*Hòa thượng đàn đầu, thầy Yết ma, thầy Giáo thọ*), thầy Giáo thọ hướng dẫn giới tử thỉnh các vị Tôn chứng Tăng-già.

- Dẫn thỉnh hướng dẫn giới tử ra khỏi phạm vi Giới trường, đến chỗ mắt thấy mà tai không nghe, một lòng nhiếp niệm.

- Thầy Yết-ma phủ xích tác tiền phương tiện. Thầy Yết ma hỏi, một vị Dẫn thỉnh đáp.

- Dẫn thỉnh hướng dẫn giới tử vào lại Giới trường, thầy Giáo thọ đại diện Giới sư hỏi giới tử về 13 nạn.

- Thầy Yết ma tác pháp bạch nhị Yết ma thông qua Giới sư thống nhất truyền trao giới pháp Sa-di (*có đính kèm danh sách của giới tử*).

- Hòa thượng đàn đầu khai đạo (*tâm quan trọng của Giới pháp; công năng của Giới thể; muốn được diệu đạo vô thượng, cần phải chí thành lãnh thọ*).

- Thầy Giáo thọ hướng dẫn giới tử khải thỉnh mười phương Tam Bảo, từ bi giảng lâm đạo tràng vì các giới tử mà tác chứng.

- Thầy Yết-ma dâng hương khải bạch đức Bồ Sư Thích-ca, mười phương ba đời tất cả chư Phật, chư tôn Pháp, chư Hiền Thánh Tăng về việc thọ giới của giới tử; cầu xin Tam bảo thùy từ ban cho giới tử Chánh giới.

- Thầy Giáo thọ hướng dẫn giới tử đánh lễ bốn ân.

- Thầy Yết-ma hướng dẫn giới tử thọ Tam quy và Tam kết (**giới tử thành tựu Giới thể**).

- Hòa thượng đàn đầu truyền giới tướng cho giới tử.

- Thầy Giáo thọ khuyến tấn giới tử (*cúng dường Tam bảo, siêng tu ba nghiệp, tọa thiền, tụng kinh, lễ sám, ...; cung kính Hòa thượng, A-xà-lê, tinh tấn hành đạo; giữ gìn oai nghi nghiêm chỉnh, ngăn ba đường ác, mở cửa Niết-bàn, tâm bồ-đề không thoái chuyển*).

- Thầy Yết-ma truyền cho giới tử y Mạn và đẩy lọc nước.



# TRÌNH TỰ TRUYỀN GIỚI THỨC-XOA



- Các nghi thức bạch thỉnh Giới sư quang lâm Trượng đường, tề nghệ Tổ đường, Phật tiền, Giới trường, niêm hương đánh lễ Tam bảo, cử sám pháp, thăng tòa, khai Luật kệ, ... như *Việt Nam Truyền Giới Chánh Phạm* đã trình bày rõ. Đối chiếu thực hiện các nghi thức, có thể linh hoạt ứng dụng theo điều kiện thời gian và hoàn cảnh của mỗi Giới đàn.

- Sau khi Giới sư an tọa, Dẫn thỉnh hướng dẫn các giới tử vào phạm vi Giới trường cung thỉnh Tam sư (*Hòa thượng đàn đầu, thầy Yết-ma, thầy Giáo thọ*), thầy Giáo thọ hướng dẫn giới tử thỉnh các vị Tôn chứng Tăng-già.

- Dẫn thỉnh hướng dẫn giới tử ra khỏi phạm vi Giới trường, đến chỗ mắt thấy mà tai không nghe, một lòng nhiếp niệm.

- Thầy Yết-ma phủ xích tác tiền phương tiện. Thầy Yết-ma hỏi, một vị Dẫn thỉnh đáp.

- Thầy Yết-ma tác pháp bạch tứ yết-ma trao 2 năm học giới.

- Thầy Giáo thọ truyền cho giới tử 6 học pháp.

- Thầy Giáo thọ khuyến tấn giới tử (*cúng dường Tam bảo, siêng tu ba nghiệp, tọa thiền, tụng kinh, lễ sám, ... cung kính Hòa thượng, A-xà-lê, tinh tấn hành đạo; giữ gìn oai nghi nghiêm chánh, ngăn ba đường ác, mở cửa Niết-bàn, tâm bồ-đề không thoái chuyển*).



# TRÌNH TỰ TRUYỀN GIỚI TỖ-KHEO



- Các nghi thức bạch thỉnh Giới sư quang lâm Trượng đường, tề nghệ Tổ đường, Phật tiền, Giới trường, niêm hương đánh lễ Tam bảo, cử sám pháp, thăng tòa, khai Luật kê, ... như *Việt Nam Truyền Giới Chánh Phạm* đã trình bày rõ. Đối chiếu thực hiện các nghi thức, có thể linh hoạt ứng dụng theo điều kiện thời gian và hoàn cảnh của mỗi Giới đàn.

- Sau khi Giới sư an tọa, Dẫn thỉnh hướng dẫn các giới tử vào phạm vi Giới trường cung thỉnh Tam sư (*Hòa thượng đàn đầu, thầy Yết-ma, thầy Giáo thọ*), thầy Giáo thọ hướng dẫn giới tử thỉnh các vị Tôn chứng Tăng-già.

- Dẫn thỉnh hướng dẫn giới tử ra khỏi phạm vi Giới trường, đến chỗ mắt thấy mà tai không nghe, một lòng nhiếp niệm.

- Thầy Yết-ma phủ xích tác tiền phương tiện. Thầy Yết-ma hỏi, một vị Dẫn thỉnh đáp.

- Thầy Yết-ma tác pháp đơn bạch yết-ma sai thầy Giáo thọ ra ngoài Giới trường già-nạn giới tử.

- Thầy Giáo thọ (*ngoài*) già-nạn giới tử.

- Thầy Giáo thọ thưa Tăng dẫn giới tử vào và hướng dẫn giới tử bạch Tăng xin giới.

- Thầy Yết-ma tác pháp Đơn bạch yết-ma để được già-nạn giới tử.

- Hòa thượng đàn đầu khai đạo.

- Thầy Yết-ma tác pháp bạch tứ yết-ma truyền giới (*giới tử thành tựu Vô tác giới thể*).

- Hòa thượng đàn đầu truyền tứ Ba-la-di, tứ Thánh chủng, tứ y.

- Dẫn thỉnh hướng dẫn giới tử giải và xả y Mạn.
- Thầy Yết-ma truyền cho giới tử ba y, bình bát, tọa cụ, đũa lọc nước.



# TRÌNH TỰ TRUYỀN BẢN PHÁP TỶ-KHEO-NI



- Các nghi thức bạch thỉnh Giới sư quang lâm Trượng đường, tề nghệ Tổ đường, Phật tiền, Giới trường, niêm hương đánh lễ Tam bảo, cử sám pháp, thăng tòa, khai Luật kê,... như *Việt Nam Truyền Giới Chánh Phạm* đã trình bày rõ. Đối chiếu thực hiện các nghi thức, có thể linh hoạt ứng dụng theo điều kiện thời gian và hoàn cảnh của mỗi Giới đàn.

- Hòa thượng Ni khai đạo (*khuyến tấn giới tử về tầm quan trọng của việc thọ trì Giới pháp; cần phải giữ giới thanh tịnh, mới thấy được Phật tánh, chứng được Niết-bàn*).

- Sau khi Giới sư an tọa, Dẫn thỉnh hướng dẫn các giới tử vào phạm vi Giới trường cung thỉnh Tam sư (*Hòa thượng đàn đầu, thầy Yết-ma, thầy Giáo thọ*), thầy Giáo thọ hướng dẫn giới tử thỉnh các vị Tôn chứng Tăng-già.

- Dẫn thỉnh hướng dẫn giới tử ra khỏi phạm vi Giới trường, đến chỗ mắt thấy mà tai không nghe, một lòng nhiếp niệm.

- Thầy Yết-ma phủ xích tác tiền phương tiện. Thầy Yết-ma hỏi, một vị Dẫn thỉnh đáp.

- Thầy Yết-ma tác pháp Đơn bạch yết-ma sai thầy Giáo thọ ra ngoài Giới trường già-nạn giới tử.

- Thầy Giáo thọ (*ngoài*) già-nạn giới tử.

- Thầy Giáo thọ thưa Tăng dẫn giới tử vào và hướng dẫn giới tử bạch Tăng xin giới.

- Thầy Yết-ma tác pháp đơn bạch yết-ma để được già-nạn giới tử.

- Thầy Yết-ma khai đạo (*khuyến tấn giới tử phát tâm thù thắng tối thượng, sanh ý tưởng khó gặp, nay được thân người, được nghe Chánh pháp, không có các chương nạn, mới thọ được Chánh giới*).

- Thầy Yết-ma tác pháp Bạch tứ yết-ma truyền giới (*giới tử thành tựu Bản pháp yết-ma, làm tiền đề vững chãi để đăc thành bản thể Cụ túc*).

- Thầy Giáo thọ giáo giới giới tử (*Chánh pháp đều hệ thuộc vào đại Tăng, nên Vô tác giới thể phải từ đại Tăng mà phát khởi; khuyến tấn giới tử nên chí thành hướng về đại Tăng cầu xin Chánh pháp yết-ma*).



# TRÌNH TỰ TRUYỀN CHÁNH PHÁP YẾT-MA TỠ-KHEO-NI



- Dẫn thỉnh Ni phải qua xin đại Tăng quy định thời gian thích hợp. Đến giờ, Giới sư Ni dẫn giới tử đến trước sơn môn, đợi Tăng sứ ra. Dẫn thỉnh Ni chấp tay bạch nhờ Tăng sứ thông tri với đại Tăng, được phép vào để tác pháp cầu xin Chánh pháp yết-ma.

- Các nghi thức Giới sư Ni bái Phật tham Tăng, thầy Giáo thọ Ni bạch đại Tăng xin truyền trao Chánh pháp; bạch thỉnh Giới sư quang lâm Trượng đường, tề nghệ Tổ đường, Phật tiền, Giới trường, niêm hương đánh lễ Tam bảo, cử sám pháp, thăng tòa, khai Luật kê,... như *Việt Nam Truyền Giới Chánh Phạm* đã trình bày rõ. Đối chiếu thực hiện các nghi thức, có thể linh hoạt ứng dụng theo điều kiện thời gian và hoàn cảnh của mỗi Giới đàn.

- Sau khi Giới sư an tọa, thầy Giáo thọ Ni hướng dẫn các giới tử Ni vào phạm vi Giới trường cung thỉnh thầy Yết-ma và Tôn chứng Tăng-già.

- Thầy Giáo thọ Ni hướng dẫn giới tử Ni bạch đại Tăng để cầu xin giới pháp.

- Dẫn thỉnh Ni hướng dẫn giới tử Ni ra khỏi phạm vi Giới trường, đến chỗ mắt thấy mà tai không nghe, một lòng nhiếp niệm.

- Thầy Yết-ma Tăng phủ xích tác tiền phương tiện. Thầy Yết-ma Tăng hỏi, một vị Dẫn thỉnh Tăng đáp.

- Thầy Yết-ma Tăng tác pháp đơn bạch yết-ma để được già-nạn giới tử Ni (*hỏi giới tử Ni về các nạn và các khinh già; hỏi Giới sư Ni là các giới tử Ni đã có học giới và thanh tịnh không*).

- Khai đạo giới tử (*thường do thầy Giáo thọ bên Tăng phụ trách, khuyến tấn về: Thân người khó được, Phật pháp khó gặp; phải không có các*

*chương nạn mới thọ được Chánh giới; phát tâm rộng lớn, hóa độ chúng sanh; nhờ vào oai lực của pháp yết-ma mà thành tựu tánh Tỳ-kheo-ni).*

- Thầy Yết-ma Tăng tác pháp Bạch tứ yết-ma truyền giới (***giới tử phát sinh Vô tác Giới thể, thành bản thể Cụ túc***).

- Truyền bát Ba-la-di, tứ y tứ Thánh chủng (*thường do thầy Giáo thọ bên Tăng phụ trách. Theo Tứ-phần Tỳ-kheo-ni Yết-ma pháp, Tứ y của Tỳ-kheo-ni giống Tỳ-kheo. Theo Di-sa-tắc Yết-ma bản, thay sở y thứ 3 của Tỳ-kheo là sống nương tựa gốc cây, thành sống y trên các ngọn cụ thô xấu. Theo Thập-tụng Yết-ma Tỳ-kheo yếu dụng, Tỳ-kheo-ni bỏ hẳn pháp sở y này, vì không được sống nơi A-lan-nhã một mình*).

- Thầy Yết-ma Tăng truyền bát Kinh pháp.

- Giáo giới giới tử (*thường do thầy Giáo thọ bên Tăng phụ trách, dạy về: Sự thọ trì giới pháp; gìn giữ tâm bồ-đề kiên cố; siêng học kinh-luật-luận; thân cận Hòa thượng, A-xà-lê học hỏi; tinh tấn tu hành tiến tu đạo nghiệp*).

- Dẫn thỉnh Ni hướng dẫn giới tử giải và xả y Mạn.

- Thầy Yết-ma Tăng truyền cho giới tử ba y, bình bát, tọa cụ, đẩy lọc nước.



# TRÌNH TỰ TRUYỀN GIỚI BỒ-TÁT



- Các nghi thức bạch thỉnh Giới sư quang lâm Trượng đường, tề nghệ Tổ đường, Phật tiền, Giới trường, niêm hương đánh lễ Tam bảo, cử sám pháp, thăng tòa, khai Luật kê, ... như *Việt Nam Truyền Giới Chánh Phạm* đã trình bày rõ. Đối chiếu thực hiện các nghi thức, có thể linh hoạt ứng dụng theo điều kiện thời gian và hoàn cảnh của mỗi Giới đàn.

- Sau khi Giới sư an tọa, Dẫn thỉnh hướng dẫn các giới tử nói lời tác bạch, cần cầu được truyền trao Đại giới Bồ-tát.

- Pháp sư giảng giải về: Công năng của Giới, Tam tụ Tịnh giới và hỏi các giới tử có phải vì thương tất cả chúng sanh mà thọ giới hay không.

- Pháp sư hỏi các giới tử về tội Thất nghịch.

- Nếu các giới tử không có các chướng nạn. Bây giờ, Pháp sư truyền giới hướng dẫn các giới tử cung thỉnh: Đức Bổn Sư Thích Ca làm Hòa thượng, đức Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát làm Yết-ma A-xà-lê, đức Di Lặc Bồ-tát làm Giáo thọ A-xà-lê, Thập phương các đức Như Lai làm Tôn chứng, Thập phương chư đại Bồ-tát làm bạn lữ đồng học.

- Pháp sư giảng giải về: Điều kiện để tác thành Giới thể, tâm Bồ-đề là tâm đại đạo. Mục đích Bồ-tát phát bồ-đề tâm: muốn cầu Phật đạo nên phát tâm không hạn lượng, không chỉ cúng dường một hai Đức Phật, mà cho đến trăm ngàn Đức Phật; muốn cứu độ chúng sanh nên phát tâm không cùng, không chỉ độ chúng sanh trong một hai thế giới, mà còn độ thoát tất cả chúng sanh trong mười phương vô tận pháp giới.

- Pháp sư hỏi các giới tử có phải là Bồ-tát không, đã phát tâm bồ-đề hay chưa và có thể học được tất cả các học xứ hay không.

- Pháp sư hướng dẫn các giới tử phát nguyện thọ trì “*Tứ bất hoại tín*” và sám hối tội lỗi trong ba đời.

- Pháp sư giảng giải về Tứ Thánh đế và hướng dẫn các giới tử chí tâm phát “*Tứ hoằng thệ nguyện*”.

- Pháp sư khai bạch Tam bảo chứng minh cho các giới tử thọ giới.

- Pháp sư truyền trao giới tướng (*tùy theo sự hành trì các loại giới Bồ-tát mà truyền các học xứ phù hợp*); khuyến tấn các giới tử tinh tấn hành trì, hướng đến quả vị Phật.



# VĂN CHÚC THỌ GIỚI ĐÀN



✚ BẢN CHỮ HÁN

## 祝壽戒壇

十師方丈榜

恭聞:

三界不安猶如火宅,欲超苦趣先須皈敬三尊.要度迷津無越至求淨戒.

是以,職事戒壇,眾等盼紅輪至再午;心切利他,祈黑業以潛消禮參至德.

庶以,門開三聚,去惡行善而饒益有情.香徧十方,由戒人定而圓成智慧.珠光無盡,戒品齊登,共證真常,敢忘大造.所有大德洪名,沐手檀香恭安如左.

一心拜請甲某方丈甲某宗師當為堂頭和尚

一心拜請甲某方丈甲某宗師當為羯磨阿闍梨

一心拜請甲某方丈甲某宗師當為教授阿闍梨

一心拜請甲某方丈甲某大師當為第一尊證師

一心拜請甲某方丈甲某大師當為第二尊證師

一心拜請甲某方丈甲某大師當為第三尊證師

一心拜請甲某方丈甲某大師當為第四尊證師

一心拜請 甲某方丈 甲某大師 當為第五尊證師

一心拜請 甲某方丈 甲某大師 當為第六尊證師

一心拜請 甲某方丈 甲某大師 當為第七尊證師

一心拜請 甲某方丈 比丘 甲某 當為第一引請

一心拜請 甲某方丈 比丘 甲某 當為第二引請

一心拜請 甲某方丈 比丘 甲某 當為第三引請

一心拜請 甲某方丈 比丘 甲某 當為第四引請

右榜掛告，大眾週知。

佛紀 ...，... 年 ... 月 ...日 吉時 示榜。

# CHÚC THỌ GIỚI ĐÀN

Thập sư Phương trượng bồng

Cung vãn:

Tam giới bất an, du như hỏa trạch; dục siêu khổ thú, tiên tu quy kính  
Tam tôn; yếu độ mê tân, vô việt chí cầu Tịnh giới.

Thị dĩ, chúc sự Giới đàn chúng đấng, phán hồng luân chí tái ngộ, tâm  
thiết lợi tha; kì hắc nghiệp dĩ tiềm tiêu, lễ tham chí đức. Thứ dĩ, môn khai  
tam tụ, khứ ác hành thiện, nhi nhiều ích hữu tình. Hương biến thập phương,  
do giới nhập định, nhi viên thành trí tuệ. Châu quang vô tận, giới phẩm tề  
đăng. Cộng chứng chơn thường, cảm vong đại tạo. Sở hữu Đại đức hồng  
danh, mộc thủ đàn hương, cung an như tả:

Nhất tâm bái thỉnh:... tỳ Phương trượng,... Tông sư, đương vi **Đường  
đầu Hòa thượng**.

Nhất tâm bái thỉnh:... tỳ Phương trượng,... Tông sư, đương vi **Yết-ma  
A-xà-lê**.

Nhất tâm bái thỉnh:... tỳ Phương trượng,... Tông sư, đương vi **Giáo thọ  
A-xà-lê**.

Nhất tâm bái thỉnh:... tỳ Phương trượng,... Đại sư, đương vi **Đệ nhất  
Tôn chứng sư**.

Nhất tâm bái thỉnh:... tỳ Phương trượng,... Đại sư, đương vi **Đệ nhị  
Tôn chứng sư**.

Nhất tâm bái thỉnh:... tỳ Phương trượng,... Đại sư, đương vi **Đệ tam  
Tôn chứng sư**.

Nhất tâm bái thỉnh:... tỳ Phương trượng,... Đại sư, đương vi **Đệ tứ Tôn chứng sư**.

Nhất tâm bái thỉnh:... tỳ Phương trượng,... Đại sư, đương vi **Đệ ngũ Tôn chứng sư**.

Nhất tâm bái thỉnh:... tỳ Phương trượng,... Đại sư, đương vi **Đệ lục Tôn chứng sư**.

Nhất tâm bái thỉnh:... tỳ Phương trượng,... Đại sư, đương vi **Đệ thất Tôn chứng sư**.

Nhất tâm bái thỉnh:... Tỳ Phương trượng, Tỳ-kheo thượng... hạ..., đương vi **Đệ nhất Dẫn thỉnh**.

Nhất tâm bái thỉnh:.. Tỳ Phương trượng, Tỳ-kheo thượng... hạ..., đương vi **Đệ nhị Dẫn thỉnh**.

Nhất tâm bái thỉnh:.. Tỳ Phương trượng, Tỳ-kheo thượng... hạ..., đương vi **Đệ tam Dẫn thỉnh**.

Nhất tâm bái thỉnh:.. Tỳ Phương trượng, Tỳ-kheo thượng... hạ..., đương vi **Đệ tứ Dẫn thỉnh**.

Hữu bảng quả cáo, đại chúng chu tri.

Phật ki:... niên, thiên vận... niên,... nguyệt... nhật, kiết thời thị bảng!

# **CHÚC THỌ GIỚI ĐÀN**

Thập sư Phương trọng báng.

Đức Phật dạy:

Ba cõi không an, cũng như nhà lửa; người muốn vượt qua biển khổ, trước phải kính Tam tôn; muốn thoát ly sanh tử mê đồ, cần phải chí cầu Tịnh giới.

Bởi vậy, các chức sự Giới đàn, giới tử xem như mặt trời đứng ngọ, phát tâm lễ bái, cầu nghiệp xấu tiêu trừ, căn lành tăng trưởng, ngõ hầu tam nghiệp tịnh thanh; tham lễ các bậc cao minh, nguyện vào cửa ngõ Tam tụ, bỏ ác làm lành, tự tha lưỡng lợi. Muốn vậy, mọi người phải từ con đường Giới Luật mà vào, định tuệ từ đây phát sanh, cửa ngõ Niết-bàn từ đây thành tựu. Giờ này, xin lấy nước thơm rửa tay, thành kính ghi hồng danh các bậc cao đức Giới sư, cung an chức sự như sau:

Nhất tâm bái thỉnh:... Tự Phương trọng, Tỳ-kheo thượng... hạ...,  
đương vi **Đường đầu Hòa thượng**.

Nhất tâm bái thỉnh:... Tự Phương trọng, Tỳ-kheo thượng... hạ...,  
đương vi **Yết-ma A-xà-lê**.

Nhất tâm bái thỉnh:... Tự Phương trọng, Tỳ-kheo thượng...  
hạ...đương vi **Giáo thọ A-xà-lê**.

Nhất tâm bái thỉnh:... Tự Phương trọng, Tỳ-kheo thượng... hạ...,  
đương vi **Đệ nhất Tôn chứng sư**.

Nhất tâm bái thỉnh:... Tự Phương trọng, Tỳ-kheo thượng... hạ...,  
đương vi **Đệ nhị Tôn chứng sư**.

Nhất tâm bái thỉnh:... Tụ Phương trượng, Tỳ-kheo thượng... hạ...,  
đương vi **Đệ tam Tôn chứng sư.**

Nhất tâm bái thỉnh:... Tụ Phương trượng, Tỳ-kheo thượng... hạ...,  
đương vi **Đệ tứ Tôn chứng sư.**

Nhất tâm bái thỉnh:... Tụ Phương trượng, Tỳ-kheo thượng... hạ...,  
đương vi **Đệ ngũ Tôn chứng sư.**

Nhất tâm bái thỉnh:... Tụ Phương trượng, Tỳ-kheo thượng... hạ...,  
đương vi **Đệ lục Tôn chứng sư.**

Nhất tâm bái thỉnh:... Tụ Phương trượng, Tỳ-kheo thượng... hạ...,  
đương vi **Đệ thất Tôn chứng sư.**

Nhất tâm bái thỉnh:... Tụ Phương trượng, Tỳ-kheo thượng... hạ...,  
đương vi **Đệ nhất Dẫn thỉnh.**

Nhất tâm bái thỉnh:... Tụ Phương trượng, Tỳ-kheo thượng... hạ...,  
đương vi **Đệ nhị Dẫn thỉnh.**

Nhất tâm bái thỉnh:... Tụ Phương trượng, Tỳ-kheo thượng... hạ...,  
đương vi **Đệ tam Dẫn thỉnh.**

Nhất tâm bái thỉnh:... Tụ Phương trượng, Tỳ-kheo thượng... hạ...,  
đương vi **Đệ tứ Dẫn thỉnh.**

Hữu bảng quả cáo, đại chúng chu tri!

Phật kỉ:... niên, thiên vận... niên,... nguyệt... nhật, kiết thời thị bảng!

# NGHI THỨC KHAI MẠC ĐẠI GIỚI ĐÀN



“.....”

- 6 giờ 00: Trang nghiêm Đạo tràng.
- 7 giờ 00: Đại chúng vân tập.
- 7 giờ 45:
  - o Cung nghinh Hoà Thượng Chứng Minh.
  - o Hội Đồng Thập Sư quang lâm.
- 8 giờ 00:
  - o Lễ khai mạc Đại Giới Đàn.
  - o Niệm Phật cầu gia bị.
  - o Tuyên bố lý do, giới thiệu chương trình và thành phần tham dự.
  - o Lời khai mạc của Hoà thượng Trưởng Ban Kiến Đàn.
  - o Cung tuyên tiêu sử Hoà thượng (Tôn hiệu của Giới Đàn).
  - o Báo cáo tiến trình tổ chức Đại Giới Đàn:
    - Tính pháp lý được chấp thuận.
    - Thông qua danh sách Ban Kiến Đàn, Ban Hộ Đàn, Ban Quản Giới Tử và số lượng Giới tử.
  - o Cung tuyên Tôn danh Hội Đồng Thập Sư (tuyên bảng Thập Sư Phương trượng).
  - o Lời phát nguyện của Giới tử.
  - o Đạo từ của Hoà Thượng Chứng Minh.
  - o Cảm tạ, hồi hướng.
- 9 giờ 30: Hoà Thượng Tuyên Luật Sư khai đạo Giới tử.

*(có nghi thức cung thỉnh riêng ở trang 41)*

**(\*\*\*)**



# PHỤ CHÚ

## PHÁP NGŨ QUẢI CHUNG BẢNG



Giới sư đồng chúng vân tập nhập giới trường lễ Phật dĩ.

### **Duy na cử hương tán:**

Nhất tâm ngũ phận

Nhiệt thượng danh hương

Cúng dường Tam Bảo biến chư phương

Tùy nguyện chiếu từ quang

Như ý kiết tường

Phổ hiện Pháp Trung Vương.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát (3 lần)

**Tụng:** Như Ý Bảo Luân Vương đà là ni...

### **Giới sư bạch Tổ:**

- Nam mô Tây Thiên Đông Độ Việt Nam Lịch Đại Tổ Sư Bồ Tát.
- Bồn tự Khai sơn Hoà thượng Chư vị Giác linh.

### **Duy nguyện:**

Quang giáng Giới Đàn chứng minh thành khẩn.

Hương hoa thỉnh.

### **Cử tán:**

Niêm hoa ngộ chỉ

Tổ đạo sơ hưng

Miên diên tứ thất diễn chơn thừa

Lục đại viễn truyền đăng

Dịch điệp tương thừa

Chánh pháp vĩnh xương minh.

Nam mô Độ Nhơn Sư Bồ Tát (3 lần)

**Giới sư bạch vân:**

Thiết dĩ,

Kim chung vận hưởng ư không kiếp chi tiền

Ngọc bả thanh truyền ư oai âm na bần

Ngô kim yết thị đường tiền

Dụng biểu định huệ viên dung quý tác

Đương kim Phương trượng truyền đăng tục đạo

Tương vi y bát hoằng pháp lợi sanh

Tái kỳ, phạm sát hữu khánh, đàn tín quy sùng

Phàm hương thời trung, kiết tường như ý.

**Cử tán:**

Kim chung ngọc bả

Thanh biến tam thiên

(Kỷ) Tuần yết thị tại đường tiền

Lịch đại Tổ sư truyền

Công đức vô biên

Nội ngoại tất an nhiên.

Nam mô Công Đức Lâm Bồ Tát (3 lần)

**Pháp ngữ khai chung:**

Kim chung bả hưởng phổ biến thập phương

Hoa tạng sát trần Như Lai hộ niệm

Vô biên Hiền Thánh vân tập Giới trường

Hộ hữu quần sanh đồng thêm giới thể

Đốn mình giác tánh cộng chứng Bồ Đề.

(Đả chung khởi tam, lô thất đả tam thông, tiếp đả nhị chung câu nhất bả nhất chung - nhất Bả, nhất chung - nhất bả, bả tiếp lô thất đả tam thông hạ, tiếp đả nhị bả câu nhất chung - nhất bả cánh)

**Hồi hương, pháp sự dĩ tất lễ Phật nhị thoái.**



# NGHI TRÍCH CHUNG BẢNG



Trai cúng dĩ, đại chúng vân tập niêm hương...

## **Cử tán:**

Phật từ quảng đại

Cảm ứng vô sai

Tịch quang tam muội biến hà sa

Nguyện bất ly Già da giảng phước trai gia

Kim địa đồng liên hoa.

Nam mô giảng kết tường Bồ Tát (3 lần)

## **Pháp ngữ:**

Thị nhật đạo tràng viên mãn

(Kỷ) Tuần Phật sự châu long

Đường trung chung bảng tạm đình hưu

Lợi ích công huân thành tựu

Thích tử các quy nguyên liêu

Đàn tín vĩnh mộc ân hưu

Phong điều vũ thuận cập thành thu

Quốc tộc thiên trường địa cửu.

## **Cử tán:**

Đạo tràng sung bị

Chung bảng đình huyền

Truy y đường nội tậi thâm đơn

Pháp lợi biến trần hoàn

Công đức vô biên

Tập phước bảo bình yên.

Nam mô Viên Mãn Tạng Bồ Tát (3 lần)

**Pháp ngữ:**

Yếu học thiên quy, tiên hành hiệu lệnh

Tháo thủ oai quyền, thị thủy bã bình (*cử niêm chùy*)

Thức vấn chi nhơn, yếu thi hà chánh

Nhị lục thời trung, chuyển phàm thành Thánh (*thức nhất chung*)

Triêu tham mộ lễ chỉ bằng y

Nhất nhất từng đầu giai thính lệnh (*thức nhất chung*)

(*Khởi tam - lôi thất, đả thập tam thông, câu bằng tam luân - đả nhị bằng, nhất chung nhất bằng*)

**Tiếp xướng:**

Kiệt tường như ý

Giáo diễn dĩ cánh

Ứng thâm ngô lệnh

Tha nhật trùng khai

Tu tuân ngô lệnh.

**Hồi hướng, pháp sự dĩ tất lễ Phật nhị thoái.**



# NGHI NIÊM CHUYỀN THỈNH PHÁP SƯ THĂNG TOÀ

(\*\*\*)



Chung trống Bát Nhã thỉnh Sư vân tập Tổ đường  
(cử nhạc tham lễ, niệm hương, lễ Tổ)

Niệm Đại Hạnh Phổ Hiền đưa Pháp sư đến Pháp tòa.

**Duy na ra trước án - lễ 01 lễ, trường quỳ cử xướng:**

Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật  
Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp  
Bá thiên vạn kiếp nạn tao ngộ  
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì  
Nguyện giải Như Lai chơn thật nghĩa.

{Hoặc bài nghĩa:

Phật pháp (giới luật) cao siêu mầu nhiệm  
Nay con nghe được thọ trì  
Xin nguyện đi vào biển tuệ  
Tinh thông giáo nghĩa huyền vi. }

(đề khay kinh lên pháp tòa)

**Duy na tiếp xướng:**

Ngưỡng duy Tôn giả Đại Phật Tuyên Dương  
Thuyết pháp lợi sanh báo Phật ân đức.

*(Pháp sư chấn xích)*

Pháp sư đáp: Thiện tai khả nhĩ !

Đại chúng hòa: Y giáo phụng hành (3 lần)

**Duy na xướng:** Nguyên nội hội tứ chúng đồng văn, đánh lễ Pháp sư tam bái.

**Tiếp cử tán:**

Tam tạng đông lai khứ thủ kinh  
Trục vãng Tây Thiên Trúc quốc thành  
Thủ đắc Đại thừa chơn áo điện  
Bạch mã đà lai hộ chơn kinh.  
Nam mô Chứng Minh Sư Bồ Tát (3 lần)

*Pháp sư bắt đầu khai thị thuyết pháp...*

*Thuyết pháp xong...*

*Hồi hướng và phục nguyện.*

**Duy na xướng:**

Đề quán Pháp Vương Pháp  
Pháp Vương Pháp như thị  
Niệm Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật .  
(đưa Pháp sư trở về Tổ đường, hòa nam Thánh chúng, hoặc quy liêu).



## NGHI THỨC TUẦN CHIẾU



Trong Tông Lâm (Giới đàn) điện đường chúng đông, nên lập nghi Tuần Chiếu, quải kiền chùy chiêu mộ truyền thanh để cảnh sách đại chúng. Tuần chiếu thường từ 4 hoặc 6 người, tùy ý tăng hay giảm.

Đến giờ, đại chúng vân tập trước Thiên đường, vị hành sự khởi ba tiếng kiền chùy, tiếp lời thất đánh thêm một tiếng kiền chùy rồi kệ (ngâm):

Sơ canh dĩ đáo  
Vô thường tấn tốc  
Đại chúng tĩnh tĩnh  
Nhất tâm niệm Phật.  
Nam mô A Di Đà Phật.

*(Đại chúng hoạ theo danh hiệu Phật)*

Vừa đi vừa niệm, hữu nhiều các điện đường. Khi đến trước mỗi điện dừng lại kệ (ngâm) và niệm Phật như trên. Đi giáp vòng, hồi hướng và quy liêu.

**Lưu ý:** nếu đi đủ 5 canh, thì đổi chữ sơ thành “nhị, tam, tứ, ngũ”.

*{Bài kệ cùng ý:*

*Tam giới sanh tử  
Thụy ma đệ nhất.  
Lai như phong tống,  
Khứ tợ điển cấp.  
Nhơn gian nghiệp tạ  
Mộng lý xuất nhập.  
Tỳ kheo Phật tử  
tĩnh tĩnh niệm Phật.}*

